

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 16-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Bửu Lộc

Bà Trần Lệ Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Minh - Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch Thị V, sinh năm 1959 tại Trà Vinh

Nơi đăng ký thường trú: khóm A, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nơi sinh sống: khóm A, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S, sinh năm 1917 (chết) và bà Thạch Th, sinh năm 1922 (chết); có chồng (chết) và 6 con; tiền án: không có, tiền sự: không có; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (tại khóm A, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh) từ ngày 08/12/2017 đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông **Tăng Thành L**, sinh năm 1973

- Bà **Võ Thị V**, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: khóm B, phường C, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Ông Tăng Thành L và Bà Võ Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch (tiếng Khmer): Ông **Sơn C**; có mặt.

Cơ quan công tác: Phòng N huyện D, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 01/QĐ/KSĐT ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch Thị V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của bị cáo Thạch Thị V như sau: Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 08/11/2017, bị cáo Thạch Thị V đi xe đạp đến nhà ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V tại khóm B, phường C, thị xã D, tỉnh Trà Vinh để làm công quét dọn cửa hàng. Khi đang quét dọn thì bị cáo Thạch Thị V đã lén vào trong kho hàng lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng còn nguyên trong hộp để trên đầu tủ trưng bày điện thoại và giấu trong áo khoác của bị cáo. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo V lấy hộp điện thoại giấu trong áo khoác để lên rổ xe đạp rồi đạp xe về nhà bị cáo giấu điện thoại trong tủ quần áo. Trong quá trình điều tra, bị cáo Thạch Thị V còn khai nhận hành vi 02 lần lấy trộm tài sản của ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V tại nhà của ông L và bà V. Lần thứ nhất: Vào ngày 06/11/2017, bị cáo V lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu đen còn nguyên trong hộp. Sau đó, bị cáo đem bán chiếc điện thoại cho Cửa hàng điện thoại P do bà Phan Thị P, sinh năm 1984 làm chủ tại ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh với giá 3.000.000 đồng. Lần thứ hai: Vào ngày 07/11/2017, bị cáo V cũng lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu vàng Champagne còn nguyên trong hộp. Sau đó, bị cáo đem chiếc điện về nhà bị cáo cất giấu trong tủ quần áo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V như Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra, bị hại đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải trả lại vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu vàng Champagne và chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu đen ông Tăng Thành L đã chuộc lại từ bà Phan Thị P với giá 3.000.000 đồng đem giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải và ông L cũng đã được trả lại chiếc điện thoại này. Bị cáo cũng đã trả lại cho ông L số tiền chuộc điện thoại là 3.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duyên Hải kết luận: 02 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ còn 100% giá trị, có giá: $2 \times 8.039.000 \text{ đồng} = 16.078.000 \text{ đồng}$; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 còn 100% giá trị, có giá: 2.860.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Thạch Thị V chiếm đoạt của ông L, bà V là 18.938.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo, bị hại đồng ý với Kết luận định giá của Hội đồng định giá. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý, không có ý kiến khiếu nại gì về Kết luận định giá của Hội đồng định giá.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạch Thị V như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải. Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Thị V từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù;

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: do bị hại là ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng: là 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7⁺ màu vàng Champagne. Bị hại ông L và bà V đã nhận lại đủ 03 chiếc điện thoại trên nên đề nghị không xem xét.

Người bị hại ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt của ông L, bà V thì ông bà có đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thạch Thị V. Ông L, bà V cũng không có yêu cầu bồi thường gì.

Tranh luận lại quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo Thạch Thị V thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng bị cáo đã lớn tuổi, gia đình khó khăn nên đề nghị Tòa án cho bị cáo được hưởng án treo. Tranh luận ý kiến của bị cáo, vị Kiểm sát viên cho rằng tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn thị xã Duyên Hải ngày càng tăng và tính chất ngày càng phức tạp, nhất là tội phạm về trộm cắp tài sản. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên. Mặc khác, để công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ngày càng hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của người dân, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì vị Kiểm sát viên không đồng ý đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận thêm và nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: người bị hại ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng nói chung. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Thị V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định: vào các ngày 6, 7, 8/11/2017, bị cáo Thạch Thị V đến nhà ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V lén lúc thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu vàng trị giá 2.860.000 đồng; 02 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7+, giá trị mỗi chiếc điện thoại là 8.039.000 đồng, tổng giá trị các tài sản là 18.938.000 đồng.

[3.1] Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;*
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;*
- đ) Tài sản là di vật, cổ vật.”.*

[3.2] Như vậy, hành vi của bị cáo Thạch Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Thạch Thị V tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại tiền chuộc điện thoại là 3.000.000 đồng. Bị cáo tự thú về hành vi lấy trộm tài sản của bị hại vào các ngày 6, 7/11/2017. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo thuộc hộ cận nghèo; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần

cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo liên tiếp trong 03 ngày 6, 7, 8/11/2017 trộm tài sản của bị hại. Giá trị tài sản trong mỗi lần trộm đều đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Vị kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội và không đồng ý cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Thạch Thị V đã thành niên, bị cáo nhận thức rõ ràng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận vì tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại là ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét như đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã giao trả lại đầy đủ vật chứng cho bị hại nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét như đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: bị cáo Thạch Thị V thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Thạch Thị V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Thị V 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Thạch Thị V chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do bị hại là ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Bị hại đã nhận lại đầy đủ vật chứng nên không xem xét.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Thị V.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch Thị V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Tăng Thành L và bà Võ Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Trà Vinh (1);
- VKSND TX.Duyên Hải (2);
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải (1);
- THAHS Công an TX.Duyên Hải (3);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- UBND thị trấn L(1);
- Lưu hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Thanh